

THÁO GỠ KHÓ KHĂN VÀ TRÌNH TỰ THÁO GỠ

Luật 20: NHẬT BÓNG, THẢ BÓNG VÀ ĐẶT BÓNG; ĐÁNH BÓNG NHẦM CHỖ

Các định nghĩa

Tất cả các thuật ngữ có định nghĩa được thể hiện bằng *các chữ in nghiêng* và được liệt kê theo thứ tự abc trong phần Định Nghĩa – xem các trang 2 – 9.

20.1 Nhật bóng và Làm dấu Bóng được nhật lên theo *Luật* có thể do người chơi, *đồng đội* hoặc người được gôn thủ uỷ nhiệm nhật lên. Trong các trường hợp này người chơi phải chịu trách nhiệm về sự vi phạm *Luật*.

Vị trí của trái bóng phải được đánh dấu trước khi được nhật lên theo một *Luật* trong đó yêu cầu trả bóng về chỗ cũ. Nếu không đánh dấu, *gôn thủ sẽ bị phạt một cú đánh* và bóng sẽ được trả về chỗ cũ. Nếu bóng không được đặt lại, *gôn thủ sẽ bị phạt mức phạt chung do vi phạm Luật này*, nhưng không bị phạt gì thêm theo Luật 20 – 1. Nếu một trái bóng hoặc dấu bóng vô tình *bị di chuyển* trong quá trình nhật bóng lên hoặc đánh dấu vị trí bóng theo một *Luật* thì bóng hoặc dấu bóng sẽ được trả về chỗ cũ. Cầu thủ sẽ không bị phạt nếu như nguyên nhân trực tiếp làm bóng hoặc dấu bóng di chuyển là do hành động cụ thể của việc đánh dấu vị trí hoặc nhật bóng lên. Nếu không, *gôn thủ sẽ bị phạt một cú đánh* theo Điều này hoặc theo Luật 18 – 2a.

Ngoại lệ: nếu cầu thủ bị phạt do không hành động theo Luật 5.3 hoặc 12.2, sẽ không có hình phạt bổ sung nào theo Luật 20 – 1 được áp dụng. **Ghi chú:** Vị trí của quả bóng khi nhật lên cần phải được đánh dấu bằng cách đặt một dấu banh, một đồng xu nhỏ hay vật tương tự ngay phía sau trái bóng. Nếu dấu bóng làm ảnh hưởng đến thi đấu, *thế đứng* hay *cú đánh* của cầu thủ khác, thì nó phải được đặt sang một bên với khoảng cách bằng chiều dài một hoặc nhiều đầu gậy gôn.

20 – 2. Thả bóng và thả bóng lại. Ai thả và thả như thế nào Một quả bóng được thả theo *Luật* là một quả bóng được chính cầu thủ thả. Cầu thủ phải đứng thẳng, gờ bóng ngang bằng vai và cách thân một chiều dài bằng cánh tay để thả bóng. Nếu quả banh được người khác thả hoặc thả theo bất kỳ cách nào khác mà sai lầm không được sửa chữa như quy định tại Luật 20 – 6, *gôn thủ sẽ bị phạt một cú đánh*.

Nếu bóng chạm vào cầu thủ, *đồng đội* hoặc *người nhật bóng* hoặc *đồ trang bị* của họ trước hoặc sau khi bóng chạm một phần của *sân gôn*, bóng sẽ được thả lại và không bị phạt. Không hạn chế số lần bóng được thả lại trong những trường hợp như vậy.

(Hành động để ảnh hưởng đến vị trí hoặc vận động của bóng – xem Luật 1-2)

b. **Nơi thả bóng** Khi cần thả trái bóng càng gần một vị trí cụ thể nào đó càng tốt, trái bóng không được thả gần *lỗ gôn* hơn vị trí cụ thể đó. Vị trí này sẽ được ước tính nếu như cầu thủ không biết một cách chính xác. Quả bóng được thả trước hết nó phải chạm vào phần *sân gôn* nơi mà *Luật* áp dụng quy định là nó được phép thả. Nếu nó không được thả đúng như thế, áp dụng Luật 20 – 6 và – 7.

c. **Khi nào thả bóng lại** Bóng đã được thả phải được thả lại mà không bị phạt nếu nó: (i) Lăn vào và dừng trong *một chướng ngại*; (ii) Lăn ra và dừng ngoài *một chướng ngại*; (iii) Lăn và dừng trên *khu lỗ gôn*; (iv) Lăn và dừng ngoài *biên*; (v) Lăn và dừng tại một vị trí mà nó bị ngăn cản bởi vị trí này khi mà việc tháo gỡ vướng mắc đã được thực hiện theo Luật 24 – 2b (vật cản nhân tạo cố định), Luật 25 – 1 (địa hình đặc biệt), Luật 25 – 3 (khu lỗ gôn sai) hay Luật tại chỗ (Luật 33 – 8a), hoặc lăn trở về dấu bóng ban đầu nơi mà nó được nhật lên theo Luật 25 – 2 (bóng găm xuống đất); (vi) Lăn và dừng lại cách nơi bóng rơi xuống sân lần đầu một khoảng hơn 2 tầm gậy; hay (vii) Lăn và dừng lại ở vị trí gần *lỗ gôn* hơn là: (a) Vị trí ban đầu hoặc vị trí ước tính của bóng (xem Luật 20 – 2b) trừ phi được cho phép khác đi bởi *Luật*; hay (b) *Điểm gần nhất để tháo gỡ vướng mắc* hay điểm tối đa gần nhất có thể tháo gỡ vướng mắc (Luật 24 – 2, 25 – 1 hay 25 – 3); hay (c) Tại điểm mà quả bóng ban đầu vượt qua mép của *chướng ngại nước* hay *chướng ngại nước mặt bên* (Luật 26 – 1).

Nếu sau khi được thả lại quả bóng lăn vào trong bất kỳ vị trí nào nêu trên, nó phải được đặt lại càng gần càng tốt so với vị trí mà nó rơi xuống sân lần đầu. Nếu quả bóng được thả lại hay đặt theo Luật này mà lấy về được ngay thì quả bóng khác có thể *được thay thế*. **Ghi chú:** nếu quả bóng khi được thả hay thả lại dừng lại và sau đó lại *di chuyển* nữa, quả bóng phải được đánh tại nơi bóng nằm, trừ phi có một *Luật* khác cho phép. **20 – 3. Đặt bóng và đặt lại bóng. Ai đặt và đặt ở đâu** Một quả bóng được đặt theo *Luật* phải được đặt bởi chính người chơi hay *đồng đội* của anh ta. Nếu phải đặt lại bóng (về chỗ cũ- ND), *gôn thủ, đồng đội* hoặc người nhật hoặc *di chuyển* bóng phải đặt bóng vào vị trí mà từ đó bóng đã được nhật lên hoặc *di chuyển*. Nếu bóng được bất kỳ người nào khác đặt hoặc đặt lại và sai phạm không được sửa chữa như được quy định trong Luật 20-6, *gôn thủ phải chịu phạt một gậy*. Trong bất kỳ trường hợp nào như vậy, *gôn thủ cũng phải chịu trách nhiệm nếu vi phạm khác về Luật* xảy ra có liên quan đến việc đặt hoặc đặt lại bóng.

Nếu trái bóng hoặc dấu bóng tình cờ bị *di chuyển* trong quá trình đặt bóng hoặc đặt lại bóng thì trái bóng hoặc dấu bóng phải được trả về chỗ cũ. Sẽ không bị phạt nếu như nguyên nhân trực tiếp gây ra sự di chuyển đó là hành động cụ thể trong việc đặt hoặc đặt lại trái bóng hoặc lấy dấu bóng đi. Nếu không, *gôn thủ sẽ bị phạt một*

cú đánh theo Luật 18 – 2a hoặc 20 – 1. Nếu bóng được đặt hoặc đặt lại ngoài chỗ mà nó bị nhắc hoặc di chuyển và sai phạm không được sửa chữa như đã quy định trong Luật 20-6, **gôn thủ chịu mức phạt chung, thua lỗ đó trong đấu lỗ hoặc hai gậy trong đấu gậy** vì đã vi phạm Luật tương ứng.

b. Vị trí của bóng được đặt hoặc đặt lại bị thay đổi Nếu vị trí ban đầu của bóng được đặt hoặc đặt lại bị thay đổi thì: (i) Trừ khi trong *chướng ngại*, phải đặt bóng vào vị trí sát gần và giống nhất với vị trí ban đầu mà nó không vượt quá chiều dài một tầm gậy so với vị trí ban đầu, không được gần hơn *lỗ gôn* và không nằm trong *chướng ngại*. (ii) Trong một *chướng ngại nước*, bóng phải được đặt theo Điểm 1 nêu trên, ngoại trừ việc bóng phải được đặt trong *chướng ngại nước*; (iii) Trong *hố cát*, phải phục hồi càng gần càng tốt vị trí ban đầu của bóng và đặt bóng vào vị trí đó.

c. Vị trí đặt bóng không thể xác định được Nếu không thể xác định được vị trí nào trái bóng được đặt hay đặt lại: (i) *Trên đường qua sân gôn*, bóng phải được thả càng gần vị trí ban đầu của bóng càng tốt nhưng không phải trong *chướng ngại* hoặc *khu lỗ gôn*. (ii) Trong một *chướng ngại*, bóng phải được thả trong *chướng ngại* càng gần vị trí ban đầu càng tốt; (iii) *Trên khu lỗ gôn*, bóng phải được đặt càng gần vị trí ban đầu càng tốt nhưng không nằm trong một *chướng ngại*.

Ngoại lệ: Khi bắt đầu lại trận đánh (Luật 6-8d), nếu không thể quyết định được vị trí mà trái bóng dự định được đặt thì phải ước định và bóng sẽ được đặt trên vị trí được ước định đó.

d. Bóng trượt khỏi điểm đặt Nếu trái bóng được đặt trượt khỏi điểm mà nó được đặt thì bóng phải được đặt lại ở vị trí cũ mà không bị phạt. Nếu bóng vẫn tiếp tục trượt khỏi điểm đặt thì:

(i) Trừ khi trong *chướng ngại*, phải đặt bóng vào vị trí gần nhất có thể được mà nó nằm im, nhưng không được gần *lỗ gôn* hơn hoặc nằm trong một *chướng ngại*;

(ii) Trong một *chướng ngại*, phải đặt bóng trong *chướng ngại* ở vị trí gần nhất mà bóng có thể nằm yên nhưng không được gần *lỗ gôn* hơn. Nếu trái bóng khi được đặt nằm im tại điểm đặt, sau đó lại *dịch chuyển* thì người chơi không bị phạt và bóng phải được đánh từ nơi bóng nằm, trừ khi áp dụng quy định của một *Luật* khác.

XỬ PHẠT DO VI PHẠM LUẬT 20 – 1, 20 – 2 hay 20 – 3

Trong đấu lỗ - thua lỗ đó; trong đấu gậy - phạt hai cú đánh.

20-4. Khi bóng được

thả hoặc được đặt trở thành bóng trong cuộc Nếu bóng trong cuộc của gôn thủ đã được nhặt lên, trái bóng đó sẽ trở lại thành bóng trong cuộc khi được thả hoặc được đặt. Một *trái bóng thay thế* trở thành *bóng trong cuộc* khi nó được thả hoặc được đặt. (Bóng được thay thế không đúng – Xem Luật 15-2) (Nhặt trái bóng đã được thay thế, thả hoặc đặt không đúng – Xem Luật 20-6)

20-5. Đánh tiếp từ điểm đánh cũ Khi một cầu thủ lựa chọn hoặc được yêu cầu phải thực hiện *cú đánh* tiếp từ nơi *cú đánh* cũ được thực hiện, cầu thủ phải tiến hành như sau: **a. Trên khu phát bóng:** bóng phải được đánh trong khuôn khổ *khu phát bóng*. Nó có thể được đánh từ bất kỳ nơi nào trong *khu phát bóng* và có thể được đặt trên đế kê bóng. **b. Trên đường qua sân gôn hoặc trong một chướng ngại:** bóng dự định được chơi phải được thả. **c. Trên khu lỗ gôn:** bóng dự định được chơi phải được đặt. **XỬ PHẠT**

DO VI PHẠM LUẬT 20-5

Trong đấu lỗ - thua lỗ đó; Trong đấu gậy – phạt hai cú đánh

20-6. Nhặt trái bóng đã bị thay thế không đúng, thả hoặc đặt nhầm vị trí Trái bóng được thay thế không đúng, được thả hoặc đặt nhầm chỗ hoặc không đúng *Luật* nhưng chưa bị đánh có thể được nhặt lên mà không bị phạt, nhưng sau đó cầu thủ phải xử lý đúng.

20-7. Đánh bóng từ vị trí sai

c. Trong đấu gậy Nếu *đấu thủ* thực hiện một cú đánh từ một vị trí sai, **đấu thủ đó bị phạt hai gậy** theo Luật áp dụng. *Đấu thủ* phải chơi hết lỗ với trái bóng được chơi từ vị trí sai đó, không sửa sai, với điều kiện là chưa có vi phạm nghiêm trọng nào xảy ra (xem Chú ý 1). Nếu *đấu thủ* biết được rằng mình đã đánh từ vị trí sai và tin rằng mình đã phạm luật nặng, *đấu thủ* phải biết, trước khi thực hiện *cú đánh* ở *khu phát bóng* sau, đánh hết lỗ gôn với trái banh thứ hai theo đúng *Luật*. Nếu trong trường hợp ở lượt đánh bóng tới lỗ cuối cùng của vòng đấu, trước khi rời khỏi *khu lỗ gôn*, *đấu thủ* phải tuyên bố sẽ đánh hết lỗ với trái bóng thứ hai theo *Luật*. *Đấu thủ* đánh trái bóng thứ hai phải báo cáo cho *BTC* biết sự thật trước khi giao lại phiếu ghi điểm; nếu không thực hiện điều này, **đấu thủ đó sẽ bị loại**. *Ban Tổ chức* phải xác định xem *đấu thủ* có vi phạm gì nghiêm trọng đối với *Luật* áp dụng không. Nếu có, tính điểm theo trái bóng thứ hai và **đấu thủ phải tính thêm hai cú đánh phạt** vào điểm của mình với trái bóng đó. Nếu *đấu thủ* có một vi phạm nghiêm trọng và không sửa sai như được quy định ở trên, **đấu thủ bị loại**.

Chú ý 1: một *đấu thủ* được cho là đã vi phạm nghiêm trọng một *Luật* áp dụng nếu *Ban Tổ Chức* nhận thấy *đấu thủ* đó đạt được lợi thế một cách rõ rệt từ kết quả của việc đánh sai vị trí.

Chú ý 2: nếu *đấu thủ* đánh trái bóng thứ hai theo Luật 20-7c là không tính điểm, các *cú đánh* được thực hiện với trái bóng đó và các *cú phạt* xảy ra chỉ trên trái bóng đó đều không được tính. Nếu trái bóng thứ hai được tính điểm theo Luật, thì *cú đánh* được thực hiện từ sai vị trí và bất kỳ *cú đánh* nào kể tiếp sau đó được thực hiện với trái bóng ban đầu, kể cả các *cú phạt* với trái bóng này đều không được tính.

Chú ý 3: nếu gôn thủ bị phạt vì đánh bóng sai vị trí, không áp dụng hình phạt nào thêm cho việc:

a. *Thay thế* bóng khi không được cho phép.

- b. Thả bóng trong khi luật yêu cầu đặt bóng hoặc đặt bóng trong khi luật yêu cầu thả.
- c. Thả bóng không đúng cách, hay
- d. Bóng được đưa vào sử dụng cho trận đấu bởi một người không được phép làm điều đó theo luật.